

BÁO CÁO

tình hình gần 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020”

Thực hiện Công văn số 25-CV/CQT, ngày 14/8/2014 của Cơ quan thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương tại Đà Nẵng về việc “báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW của Bộ Chính trị”, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Định báo cáo kết quả gần 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn tỉnh như sau:

I – ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 21-NQ/TW

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các sở, ngành, đoàn thể, địa phương trong tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW.

- Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế đã cơ bản đi vào cuộc sống; nhận thức của người lao động, người sử dụng lao động và người dân ngày càng được nâng cao; người dân ngày càng quan tâm nhiều hơn đến chính sách BHXH, BHYT, gắn với quyền, trách nhiệm và lợi ích của mình khi tham gia.

2. Khó khăn

- Trong hai năm qua, Bình Định ngoài việc chịu ảnh hưởng chung của suy giảm kinh tế thế giới, còn bị thiên tai, bão lụt; hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp gặp khó khăn, nhiều doanh nghiệp thu hẹp quy mô sản xuất, ngừng hoạt động, ảnh hưởng đến việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT cho người lao động; nợ đóng BHXH, BHYT ngày càng nhiều.

- Phần lớn doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có quy mô nhỏ và vừa, sử dụng ít lao động, đa số là lao động phổ thông, việc làm không ổn định, thu nhập thấp;

việc tham gia BHXH, BHYT cho người lao động chưa được doanh nghiệp quan tâm thực hiện.

- Chế tài xử phạt vi phạm BHXH, BHYT chưa đủ sức răn đe; cơ chế thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm còn nhiều bất cập; nhiều quy định pháp luật về BHXH, BHYT có hiệu lực thi hành nhưng chưa có hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là về tiền lương làm căn cứ đóng, hưởng BHXH... ảnh hưởng đến việc giải quyết chế độ chính sách.

II - TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 21-NQ/TW TRONG THỜI GIAN QUA

1. Công tác tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết và xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai Nghị quyết

Sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 21-NQ/TW, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

- Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 23-CT/TU, ngày 12/12/2012 về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Công văn số 777-CV/TU, ngày 25/5/2014 về thực hiện chính sách BHXH, BHYT.

- Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 14/2013/NQ-HĐND ngày 11/12/2013 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, trong đó xác định chỉ tiêu tham gia BHYT toàn tỉnh năm 2014 đạt tỷ lệ 68% dân số.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT như: Công văn số 124/UBND-VX ngày 15/01/2013 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 23-CT/TU của Tỉnh ủy Bình Định; Công văn số 2046/UBND-VX ngày 23/5/2014 về việc tăng cường thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về BHXH, BHYT; Công văn số 2200/UBND-VX ngày 30/5/2014 về việc tăng cường thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện lộ trình BHYT toàn dân trên địa bàn tỉnh; ban hành Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 về Kế hoạch thực hiện Quyết định số 538/QĐ-TTg ngày 29/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Đề án thực hiện lộ trình BHYT toàn dân giai đoạn 2012-2015 và 2020" trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 07/5/2014 giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHYT năm 2014 cho các huyện, thị xã, thành phố thực hiện. Đặc biệt, Ủy ban nhân dân tỉnh ký Quyết định số 2406/QĐ-BHXH ngày 24/7/2014 ban hành Quy chế phối hợp công tác thực hiện pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, trong đó quy định cụ thể trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan trong việc thực

hiện phối hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tại địa phương. Bên cạnh đó, hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thành lập Đoàn công tác liên ngành thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện chính sách BHXH, BHYT tại các đơn vị sử dụng lao động và thu hồi nợ BHXH, BHYT.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh đã tổ chức hội nghị quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW tới cán bộ, đảng viên và nhân dân tại địa phương, đơn vị mình. Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW được các cấp ủy đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành đặc biệt quan tâm. Đến nay, các huyện ủy, ủy ban nhân dân huyện đã đề ra kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ở địa phương; tổ chức hội nghị quán triệt triển khai đến cán bộ chủ chốt ở cấp huyện và cấp cơ sở; chỉ đạo các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết và đưa chỉ tiêu tham gia BHXH, BHYT vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để tổ chức thực hiện, gắn với thực hiện tiêu chí BHYT trong bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn, qua đó có giải pháp chỉ đạo triển khai đối với địa phương có tỷ lệ tham gia BHXH, BHYT thấp.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền

2.1 - Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết 21-NQ/TW và pháp luật, chính sách, chế độ BHXH, BHYT cho cán bộ, đảng viên và nhân dân

- Trong những năm qua, công tác tuyên truyền Nghị quyết 21-NQ/TW và các văn bản của Trung ương liên quan đến BHXH, BHYT luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền trong tỉnh quan tâm. Công tác tuyên truyền được triển khai dưới nhiều hình thức như: tổ chức hội nghị tuyên truyền, quán triệt cho lãnh đạo chủ chốt các cấp, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, các cơ quan báo chí của địa phương; lồng ghép trong các hội nghị của các sở, ban, ngành; qua các buổi tuyên truyền, đối thoại trực tiếp với chủ doanh nghiệp, người lao động và người dân, nhất là người dân vùng nông thôn...; tuyên truyền đến đồng bào dân tộc thiểu số các xã vùng sâu thuộc các huyện miền núi trên địa bàn tỉnh và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, phương tiện tuyên truyền trực quan như tài liệu phục vụ sinh hoạt của chi, đảng bộ; panô, áp phích, tờ rơi, tờ gấp, xe tuyên truyền lưu động...

- Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Chỉ thị 23-CT/TU của Tỉnh ủy và Hướng dẫn số 64-HD/BTGTW của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ban hành Hướng dẫn số 37-HD/BTGTU, ngày 25/12/2012 về việc tuyên truyền Nghị quyết số 21-NQ/TW. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Bảo hiểm xã hội tỉnh ký kết Chương trình phối hợp về tuyên truyền BHXH, BHYT, cụ thể: tổ chức hội nghị báo cáo viên cấp tỉnh thông tin nội dung về công tác BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh; phân công các đồng chí lãnh đạo Ban, lãnh đạo các

phòng tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết 21-NQ/TW, Chỉ thị 23-CT/TU của Tỉnh ủy tại một số hội nghị có liên quan trên địa bàn tỉnh; viết bài về công tác BHXH, BHYT đăng trên Bản tin Thông báo nội bộ của tỉnh gửi cho tất cả các tổ chức cơ sở đảng; biên tập một số bài về BHXH, BHYT cả nước (do Ban Tuyên giáo Trung ương cung cấp) và trên địa bàn tỉnh đăng trên Tài liệu tham khảo cho báo cáo viên cấp tỉnh, huyện...

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh ban hành Hướng dẫn số 39/HĐ-MTTQ ngày 11/9/2013 hướng dẫn tiếp tục phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện công tác BHXH, BHYT theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 23-CT/TU của Tỉnh ủy.

- Liên đoàn lao động tỉnh ban hành Kế hoạch số 21/KH-LĐLĐ, ngày 17/7/2013 triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; tuyên truyền chế độ, chính sách BHXH, BHYT tại “Ngày hội công nhân lao động”.

- Hội Nông dân tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh ký kết Chương trình phối hợp số 03-CT/HNDT-BHXH ngày 06/9/2013 về tuyên truyền chính sách pháp luật BHXH, BHYT đến các cấp hội và người dân, gắn với tuyên truyền thực hiện tiêu chí BHYT trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Hội Nông dân tỉnh triển khai mô hình “BHYT toàn dân” tại các xã điểm trong tỉnh; tổ chức các buổi tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHYT tại các xã điểm, nhất là các xã có nhiều hộ gia đình chưa tham gia BHYT.

- Sở Y tế phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHYT đến cán bộ, đảng viên và nhân dân; vận động nhân dân tham gia BHYT để thực hiện Luật BHYT và Đề án thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân giai đoạn 2012-2015 và đến năm 2020 theo Quyết định số 538/QĐ-TTg, ngày 29/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ; lồng ghép việc tuyên truyền, đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT trong thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020 và Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức hội nghị triển khai công tác BHYT tự nguyện trên địa bàn. Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các cơ quan, đoàn thể huyện có liên quan và các đại lý thu BHYT tự nguyện triển khai BHYT hộ gia đình, hộ cận nghèo, phát triển đối tượng tham gia BHYT gắn với các xã xây dựng nông thôn mới.

- Qua gần 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể về vai trò và trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác BHXH, BHYT đã có sự chuyển biến rõ rệt; nhờ công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, người dân hiểu biết đầy đủ hơn về quan điểm, chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về BHXH, BHYT, từ đó tự nguyện, tự giác tham gia BHXH, BHYT.

2.2 - Kết quả cụ thể thực hiện chính sách BHXH, BHYT (đến 31/7/2014)

2.2.1 - Về phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT

- Lao động tham gia BHXH (bắt buộc + tự nguyện): 89.748 người, tăng 3.807 người (4,4%) so với thời điểm trước khi có Nghị quyết số 21-NQ/TW; tỷ lệ tham gia đạt 30,7% lực lượng lao động của tỉnh.

- Lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp (BHTN): 73.769 người, tăng 3.732 người (5,3%) so với thời điểm trước khi có Nghị quyết số 21-NQ/TW; tỷ lệ tham gia đạt 26,1% lực lượng lao động của tỉnh.

- Số người tham gia BHYT: 1.002.837 người (kể cả đối tượng thân nhân sĩ quan quân đội do BHXH Quân đội quản lý), tăng 68.682 người (7,4%) so với thời điểm trước khi có Nghị quyết 21-NQ/TW; tỷ lệ tham gia BHYT đạt 66,5% dân số.

2.2.2 - Về nợ BHXH, BHYT

Tổng số nợ (đến 31/7/2014): 121,7 tỷ đồng,

Trong đó:

- Nợ BHXH: 88,7 tỷ đồng;

+ Nợ dưới 6 tháng: 44,7 tỷ đồng;

+ Nợ trên 6 tháng: 44,0 tỷ đồng;

- Nợ BHTN: 5,0 tỷ đồng; (Ngân sách NN nợ: 2,1 tỷ đồng)

- Nợ BHYT: 28,0 tỷ đồng; (Ngân sách NN nợ: 10,2 tỷ đồng).

2.2.3 - Về giải quyết chế độ, chính sách và chi trả BHXH, BHYT (năm 2013 và 7 tháng đầu năm 2014)

- Giải quyết hưởng chế độ BHXH bắt buộc: 43.665 lượt người hưởng các chế độ BHXH ngắn hạn; hưởng trợ cấp một lần: 13.839 người; hưởng BHXH thường xuyên hàng tháng: 22.900 người.

- Hưởng BHTN: 9.402 người; hưởng BHXH tự nguyện: 267 người.

- Khám chữa bệnh BHYT: 3.295.266 lượt người.

2.2.4 - Chi trả BHXH, BHYT, BHTN (năm 2013 và 7 tháng đầu năm 2014)

Tổng chi BHXH, BHYT, BHTN: 2.513,9 tỷ đồng

- Chi các chế độ BHXH bắt buộc: 1.627,9 tỷ đồng (NS: 579,6 tỷ đồng)

- Chi BHXH tự nguyện: 3,7 tỷ đồng
- Chi bảo hiểm thất nghiệp: 43,6 tỷ đồng
- Chi KCB BHYT: 839,1 tỷ đồng

Tổng số tiền chi trả tăng bình quân 26,0%/năm, trong đó chi các chế độ BHXH tăng 22,4%; khám chữa bệnh BHYT tăng 33,5%.

3. Việc nâng cao chất lượng dịch vụ và công tác thực hiện các chế độ, chính sách BHXH, BHYT

3.1 - Đổi mới phương thức hoạt động BHXH, BHYT

- Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp với Bưu điện tỉnh triển khai chi trả lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng qua hệ thống Bưu điện kể từ ngày 01/7/2013 theo chủ trương của Chính phủ; đồng thời tiếp tục mở rộng chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH qua tài khoản ATM, đảm bảo an toàn, thuận tiện cho người hưởng chế độ.

- Thành lập Tổ thẩm định cấp sổ BHXH của Bảo hiểm xã hội tỉnh để thẩm định, giải quyết những vướng mắc trong việc xác định thời gian tham gia BHXH để làm cơ sở cấp sổ BHXH cho người lao động đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho người hưởng.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc giải quyết chế độ BHXH tại các đơn vị sử dụng lao động và việc chi trả BHXH tại các đại diện chi trả thuộc hệ thống Bưu điện; tổ chức lấy ý kiến của người hưởng về các hình thức chi trả BHXH để có biện pháp nâng cao chất lượng công tác chi trả; phối hợp cùng Sở Y tế thanh tra, kiểm tra tình hình khám chữa bệnh, quản lý quỹ BHYT tại các cơ sở KCB theo Chỉ thị số 06/CT-BYT ngày 13/6/2014 của Bộ Y tế về việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra phòng chống hành vi gian lận, trục lợi quỹ BHYT tại các cơ sở KCB.

- Đẩy mạnh công tác khởi kiện các đơn vị sử dụng lao động trốn đóng, nợ đọng BHXH, BHYT; phối hợp với cơ quan thi hành án thu hồi tiền nợ BHXH, BHYT qua xét xử để có cơ sở giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động.

- Hàng năm, UBND tỉnh thành lập Đoàn công tác liên ngành kiểm tra tình hình thực hiện chính sách BHXH, BHYT cho người lao động; đôn đốc thu hồi nợ và giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện chế độ, chính sách, bảo vệ quyền lợi cho người lao động.

3.2 - Cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính BHXH, BHYT theo cơ chế “một cửa” tại Bảo hiểm xã hội tỉnh và 100% Bảo hiểm

xã hội cấp huyện; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, rút ngắn thời gian hoàn trả hồ sơ so với quy định.

- Thực hiện công khai thủ tục hành chính về BHXH, BHYT theo quy định của ngành Bảo hiểm xã hội; thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, kiến nghị Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung theo hướng đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của ngành, qua đó đã cắt giảm 4 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực chính sách BHXH (37/41), tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết các thủ tục hành chính về BHXH.

- BHXH tỉnh và 100% BHXH huyện xây dựng và đưa vào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 trong các lĩnh vực hoạt động, minh bạch và chuẩn hóa quy trình giải quyết các thủ tục hành chính BHXH, BHYT, nâng cao chất lượng phục vụ người hưởng chế độ chính sách.

- Thiết lập và duy trì hoạt động hiệu quả Đường dây nóng của Bảo hiểm xã hội tỉnh (056.3829222) trong việc giám sát thực thi công vụ của công chức, viên chức, đi đôi với tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, qua đó khắc phục tình trạng những nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà của công chức; trong 02 năm qua không có ý kiến phản ánh hoặc đơn thư khiếu nại, tố cáo về tinh thần, thái độ làm việc của công chức, viên chức.

3.3 - Kiện toàn tổ chức bộ máy BHXH các cấp

- Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Định được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 27/7/1995, là cơ quan trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có chức năng tổ chức thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế; tổ chức thu, chi chế độ bảo hiểm thất nghiệp; quản lý, sử dụng các quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Hiện nay, về cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Bình Định có 9 phòng chức năng (86 người) và 11 Bảo hiểm xã hội cấp huyện (từ 10 - 32 người/đơn vị); với tổng số cán bộ, viên chức toàn ngành là 256 người.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện rà soát chức năng, nhiệm vụ của các phòng trực thuộc, BHXH cấp huyện để sửa đổi, bổ sung quy chế phối hợp giữa các đơn vị trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với yêu cầu thực tế và cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Bảo hiểm xã hội địa phương theo quy định tại Nghị định số 05/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Chiến lược phát triển ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam đến năm 2020; tăng cường phân cấp và tăng chỉ tiêu biên chế cho BHXH cấp huyện để đảm nhiệm khối lượng công việc ngày càng tăng ở cơ sở theo Nghị quyết số

21-NQ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định 538/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về lộ trình BHYT toàn dân.

3.4 - Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước; công tác đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức trong ngành Bảo hiểm xã hội luôn được chú trọng, cụ thể:

- Xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo Bảo hiểm xã hội tỉnh giai đoạn 2016-2020; quy hoạch cán bộ quản lý cấp phòng, BHXH cấp huyện giai đoạn 2010-2015 (bổ sung) và giai đoạn 2016-2020, trình Bảo hiểm xã hội Việt Nam phê duyệt để đưa vào thực hiện, nhằm đảm bảo đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu công việc theo sự phát triển của Ngành.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp Trường Chính trị tỉnh mở lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trình độ chuyên viên cho 120 cán bộ, viên chức; mở lớp đào tạo Trung cấp chính trị - hành chính cho 55 đảng viên trong ngành. Tạo điều kiện cho 7 công chức, viên chức học thạc sĩ; 01 viên chức học chuyên khoa I; cử cán bộ tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ nghiệp vụ do tỉnh, ngành tổ chức; tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho công chức, viên chức..., góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật của công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ công tác được giao.

- Xây dựng và đưa vào áp dụng Quy chế kiểm tra sát hạch trước khi bổ nhiệm giữ chức vụ quản lý cấp phòng và BHXH cấp huyện; ban hành Quy định đánh giá, phân loại công chức, viên chức dựa trên kết quả công tác, ý thức tổ chức, kỷ luật, ý thức chấp hành nội quy, quy chế để làm cơ sở bình xét, xếp loại. Hàng quý, năm, Bảo hiểm xã hội tỉnh, huyện tổ chức đánh giá phân loại công chức, viên chức, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm của cán bộ, viên chức, qua đó nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm công việc, chất lượng, hiệu quả công tác của mỗi cá nhân.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; duy trì thực hiện tốt Quy định về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành; duy trì hoạt động của Đường dây nóng để tiếp nhận ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân về hành vi những thiếu, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức, qua đó giám sát việc thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức, nâng cao tinh thần phục vụ người lao động và nhân dân.

4. Công tác quản lý nhà nước về BHXH, BHYT

UBND tỉnh ban hành Công văn số 2046/UBND-VX ngày 23/5/2014 chỉ đạo tăng cường thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về BHXH, BHYT trên địa

bản tỉnh; Quyết định số 2406/QĐ-BHXH ngày 24/7/2014 ban hành Quy chế phối hợp công tác thực hiện pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, trong đó quy định trách nhiệm của các Sở, ngành chức năng liên quan trong việc thực hiện phối hợp và tham mưu UBND tỉnh để chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tại địa phương.

Theo đó, Sở Lao động - TBXH, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Công an tỉnh... ký kết chương trình phối hợp với BHXH tỉnh tăng cường quản lý thực hiện chính sách BHXH, BHYT cho người lao động và nhân dân. Sở Y tế tổ chức thanh tra, kiểm tra tình hình khám chữa bệnh, quản lý quỹ BHYT tại các cơ sở khám chữa bệnh theo Chỉ thị số 06/CT-BYT ngày 13/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra phòng chống hành vi gian lận, trục lợi quỹ BHYT tại các cơ sở KCB; Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các nhà trường quản lý sử dụng đúng quy định, có hiệu quả kinh phí y tế trường học; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tăng cường thanh tra, kiểm tra việc sử dụng quỹ BHXH chi trả các chế độ ngắn hạn (ốm đau, thai sản, nghỉ dưỡng sức) và chi trả chế độ bảo hiểm thất nghiệp.

Kết quả thanh tra, kiểm tra, khởi kiện:

** Năm 2013:*

+ Kiểm tra tình hình thực hiện chính sách BHXH, BHYT tại 101 đơn vị sử dụng lao động, phát hiện và truy thu tiền đóng BHXH, BHYT chưa đúng quy định của 20 đơn vị với số tiền 129.149.718 đồng. Kiểm tra 17 cơ sở khám chữa bệnh, 12 đại lý thu, đại diện chi trả; kiểm tra nội bộ tại 11 BHXH huyện, thị xã, thành phố. Qua kiểm tra đã góp phần chấn chỉnh công tác quản lý, giám định thanh toán khám chữa bệnh BHYT, công tác quản lý thu tại các đại lý và công tác quản lý tài chính, kế toán tại các đơn vị trong ngành đi vào nề nếp.

+ Tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra tình hình thực hiện chính sách pháp luật tại 16 đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh; xác định số nợ BHXH, BHYT, BHTN và yêu cầu các đơn thực hiện nộp đầy đủ để đảm bảo điều kiện giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động.

+ Bảo hiểm xã hội tỉnh đã khởi kiện ra Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn 8 đơn vị sử dụng lao động nợ BHXH, BHYT với tổng số tiền nợ trên 6,6 tỷ đồng, trong đó đã xét xử 07 đơn vị và thụ lý hồ sơ 01 đơn vị; đã thi hành án 6 đơn vị với số tiền thu hồi 793 triệu đồng tiền nợ BHXH, BHYT.

** Bảy tháng đầu năm 2014:*

+ Kiểm tra 47 đơn vị sử dụng lao động, 29 đại lý thu BHYT; truy thu số tiền chưa đóng BHXH cho người lao động tại 10 doanh nghiệp, với tổng số tiền 549 triệu đồng tiền đóng BHXH, BHYT.

+ Khởi kiện ra tòa 4 đơn vị sử dụng lao động nợ đọng BHXH, BHYT kéo dài với số tiền lớn, trong đó đã xét xử 02 đơn vị và đang thụ lý hồ sơ 01 đơn vị. Với 4 đơn vị khởi kiện trong 7 tháng đầu năm 2014, nâng tổng số doanh nghiệp bị khởi kiện trong năm 2013, 2014 lên 12 đơn vị, trong đó đã xét xử 11 đơn vị, thi hành án 6 đơn vị, thu hồi được 1,188 tỷ đồng/10,936 tỷ đồng tiền nợ (tỷ lệ 10,86%).

III - KHUYẾT ĐIỂM, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khuyết điểm, hạn chế

- Lao động trong diện BHXH bắt buộc tham gia chưa đầy đủ theo quy định của pháp luật; số người tham gia BHXH tự nguyện chưa nhiều; việc khai thác mở rộng đối tượng tham gia BHXH chưa tương xứng với tiềm năng.

- Tỷ lệ tham gia BHYT thấp so với mức bình quân chung cả nước và tiềm năng của địa phương; vẫn còn trên 60% người thuộc diện cận nghèo và 70% người dân thuộc hộ gia đình chưa tham gia BHYT.

- Nợ BHXH, BHYT ngày càng tăng về số đơn vị nợ, số tiền nợ và thời gian nợ, đã ảnh hưởng đến việc giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động.

- Công tác khám chữa bệnh BHYT đôi lúc, đôi nơi chưa tốt, nhất là tại tuyến y tế cơ sở, dẫn đến tình trạng vượt tuyến, gây quá tải tuyến trên.

2. Nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế

2.1 - Nguyên nhân khách quan

- Cơ chế chính sách BHXH, BHYT còn những điểm bất cập; nhiều quy định chưa được hướng dẫn kịp thời ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện, chưa động viên khuyến khích người dân tham gia.

- Chế tài xử phạt vi phạm BHXH, BHYT theo quy định hiện hành quá nhẹ, chưa đủ mức răn đe, ngăn chặn.

- Tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu và thiệt hại của thiên tai, bão, lũ gây ra ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội địa phương; hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp gặp khó khăn; việc làm và thu nhập của người lao động không ổn định, ảnh hưởng đến việc tham gia BHXH, BHYT của người lao động và người dân.

2.2 - Nguyên nhân chủ quan

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn, nên kết quả thực hiện BHXH, BHYT chưa tương xứng với tiềm năng; tỷ lệ tham gia BHXH và tỷ lệ bao phủ BHYT đạt thấp so với chỉ tiêu đề ra.

- Công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW triển khai chủ yếu ở các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện; việc triển khai ở cấp xã, nhất là các xã vùng sâu, vùng xa còn hạn chế đã ảnh hưởng đến hiệu quả tuyên truyền chính sách pháp luật BHXH, BHYT; do vậy, vẫn còn một bộ phận người dân, nhất là người dân vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa chưa hiểu đầy đủ về chính sách BHXH, BHYT, điều này đã ảnh hưởng đến việc phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh; kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền theo phân bổ hàng năm chưa đáp ứng yêu cầu thực tế thực hiện tại địa phương.

- Công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, khởi kiện vi phạm BHXH, BHYT có thực hiện, nhưng chưa triệt để; công tác xử lý sau thanh tra, kiểm tra và thi hành án để thu hồi nợ BHXH, BHYT còn khó khăn, kết quả đạt thấp.

- Một số doanh nghiệp lợi dụng kẽ hở của pháp luật, chấp nhận nộp phạt để chiếm dụng hoặc chậm nộp tiền đóng BHXH, BHYT sử dụng vào mục đích kinh doanh kiếm lời, mặc dù cơ quan BHXH, các đoàn thanh tra, kiểm tra nhắc nhở nhiều lần nhưng vẫn cố tình né tránh, không chuyển nộp số tiền nợ.

- Năng lực của một số cán bộ BHXH địa phương còn hạn chế.

IV - PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ĐỂ TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 21-NQ/TW THỜI GIAN TỚI

1. Mục tiêu

Phấn đấu đến năm 2015, toàn tỉnh có:

- Trên 37% lực lượng lao động tham gia BHXH;
- Trên 30% lực lượng lao động tham gia BHTN;
- Trên 71% dân số tham gia BHYT.

Và đến năm 2020, toàn tỉnh có:

- Trên 55% lực lượng lao động tham gia BHXH;
- Trên 40% lực lượng lao động tham gia BHTN;
- Trên 82% dân số tham gia BHYT.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tăng cường tuyên truyền Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 23-CT/TU của Tỉnh ủy, Đề án thực hiện lộ trình BHYT toàn dân theo Quyết định 538/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và tiêu chí phát triển BHYT

trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, đối thoại trực tiếp với người lao động và người dân tại cơ sở, nâng cao nhận thức người dân về BHXH, BHYT để tự nguyện, tự giác tham gia.

- Tập trung khai thác, mở rộng đối tượng tham gia theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế; đẩy mạnh triển khai BHYT hộ gia đình, BHYT cận nghèo, phát triển đối tượng tham gia, tăng tỷ lệ bao phủ BHYT, tiến đến BHYT toàn dân theo lộ trình UBND tỉnh đã phê duyệt.

- Thực hiện quản lý thu nộp BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp đúng quy trình, quy định; phối hợp với các ngành chức năng có biện pháp đôn đốc thu hồi nợ, hạn chế thấp nhất tình trạng trốn đóng, nợ đọng BHXH, BHYT kéo dài, ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.

- Tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành về BHXH, BHYT; kiến nghị cơ quan chức năng xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm; tiếp tục khởi kiện ra Tòa đối với những đơn vị vi phạm chính sách BHXH, BHYT kéo dài, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao năng lực bộ máy quản lý; chất lượng, hiệu quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức ngành BHXH; tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào các lĩnh vực hoạt động, góp phần hiện đại hóa nền hành chính của ngành, phục vụ tốt người lao động và nhân dân.

- Tiếp tục phối hợp với ngành Y tế địa phương tăng cường quản lý công tác khám chữa bệnh BHYT, có biện pháp quản lý hiệu quả công tác khám chữa bệnh BHYT, chống lạm dụng quỹ BHYT, cân đối quỹ BHYT bền vững, đảm bảo nguồn kinh phí phục vụ khám chữa bệnh cho người tham gia BHYT về lâu, về dài.

VI - KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn kịp thời các quy định pháp luật về BHXH, BHYT để làm cơ sở thực hiện; đồng thời xem xét bổ sung, sửa đổi những bất cập trong cơ chế, chính sách thực hiện BHXH theo thẩm quyền, trình Chính phủ đề kiến nghị Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm xã hội phù hợp thực tiễn, nhằm đưa chính sách BHXH đi vào cuộc sống; phát huy được vai trò trụ cột trong hệ thống an sinh xã hội của đất nước.

- Chính phủ cần tổ chức đợt tổng thanh tra về nợ BHXH, BHYT, BHTN ở các doanh nghiệp; tiến hành khảo sát, đánh giá đúng thực chất tình hình nợ đọng

BHXXH, BHYT, BHTN ở các đơn vị, đồng thời có gói tài chính hỗ trợ các doanh nghiệp thực sự khó khăn do khách quan, nhằm tạo điều kiện cho số doanh nghiệp có khó khăn đóng BHXXH, BHYT, BHTN và đi vào sản xuất kinh doanh ổn định.

Nơi nhận:

- Cơ quan TT BTGTW tại ĐN;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - BCS Đảng UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo Ban;
 - Lưu VP, KG.
- (đề b/c)



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 1633/SY-UBND

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Sở Tài chính;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- PVP VX, K15, K16;
- Lưu: VT (07b).

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 19 tháng 9 năm 2014



Nguyễn Thái Bình